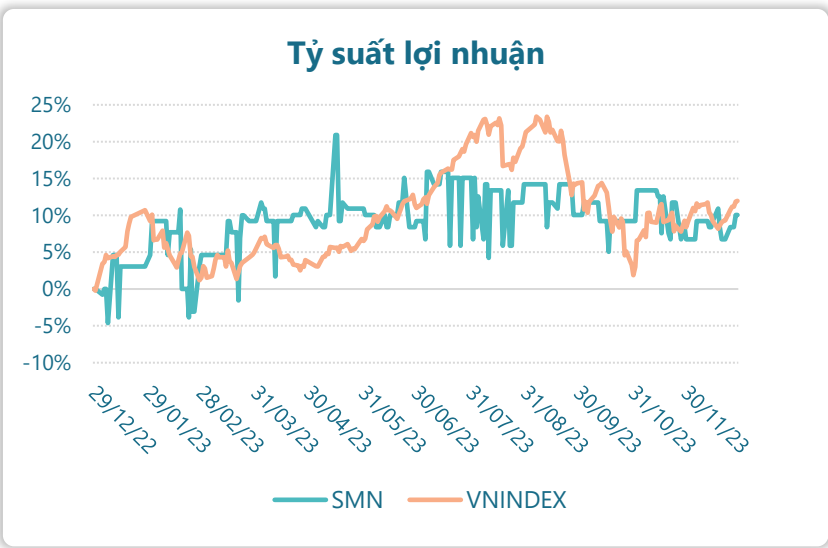
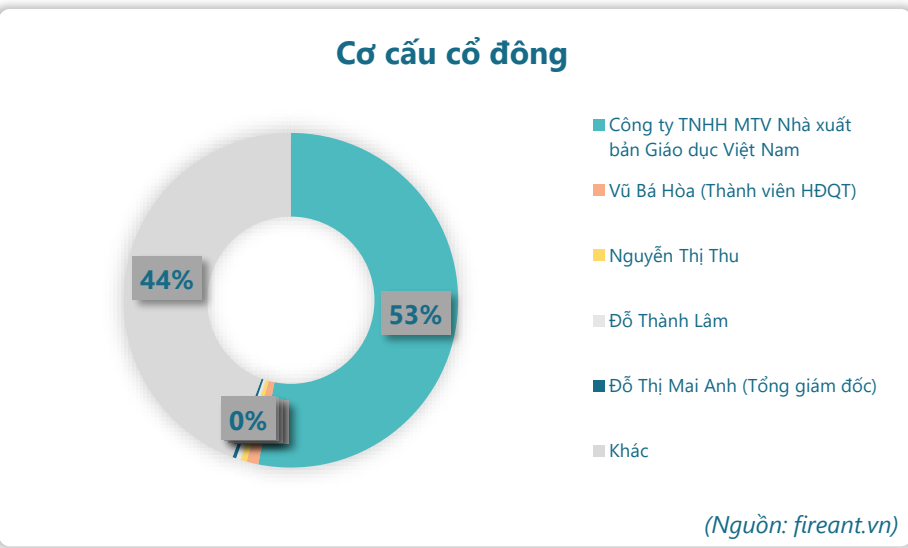
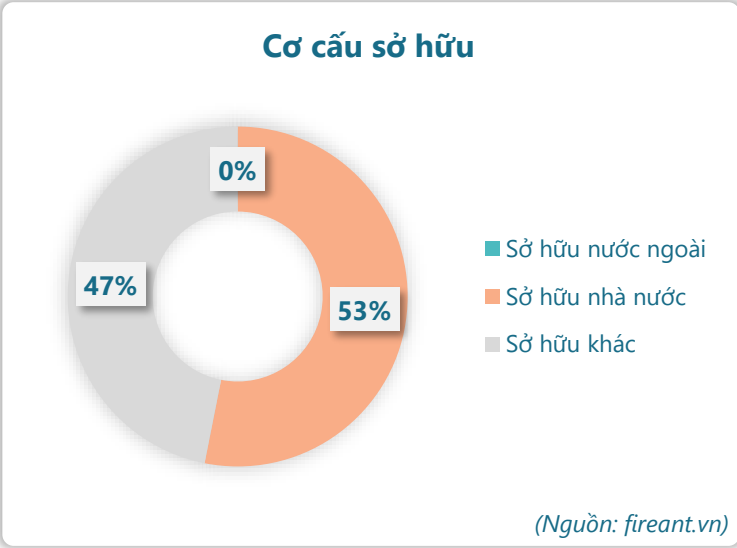
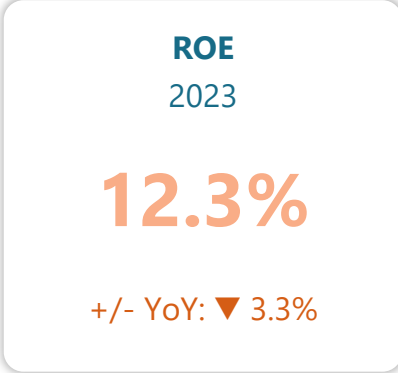
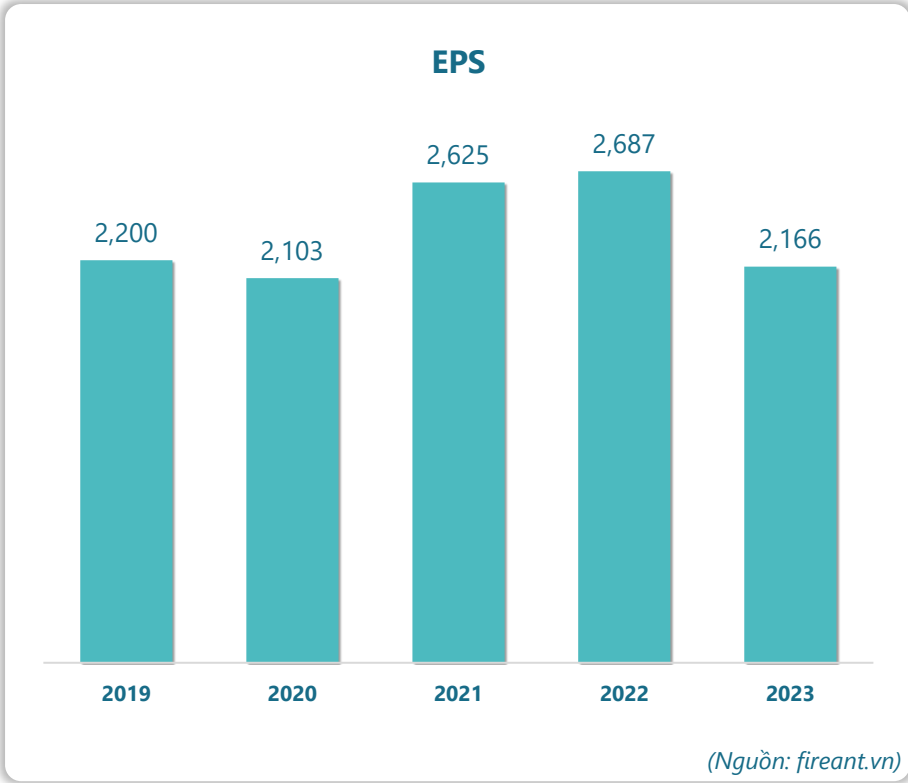
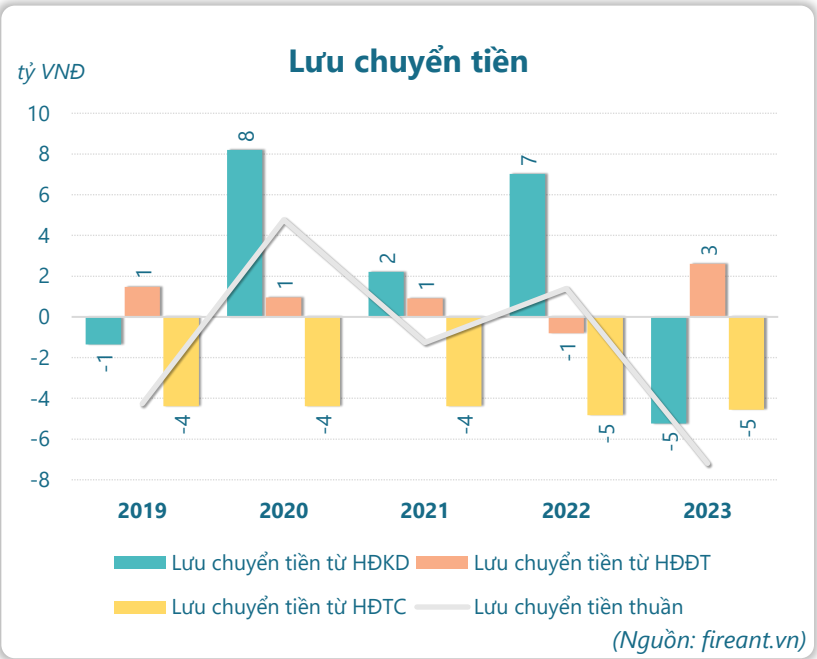
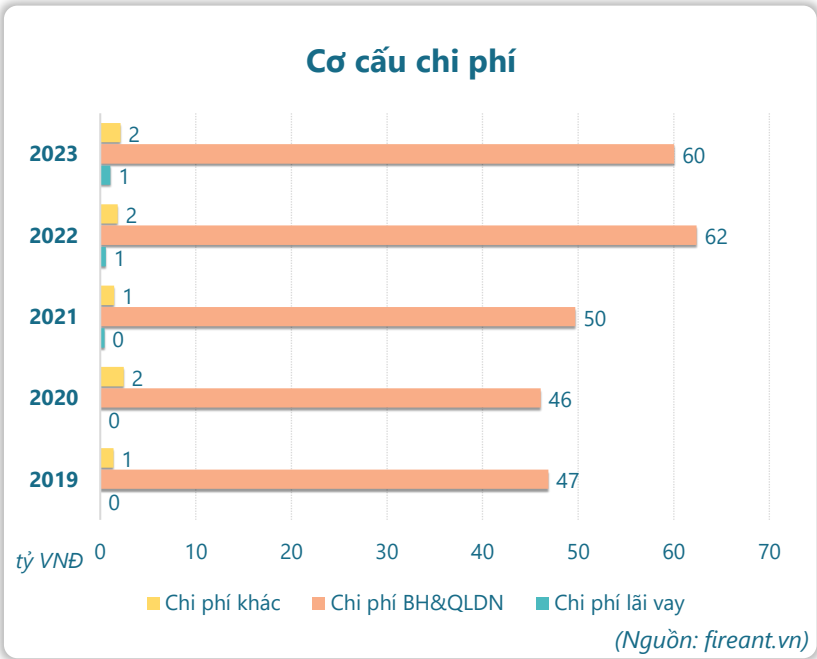
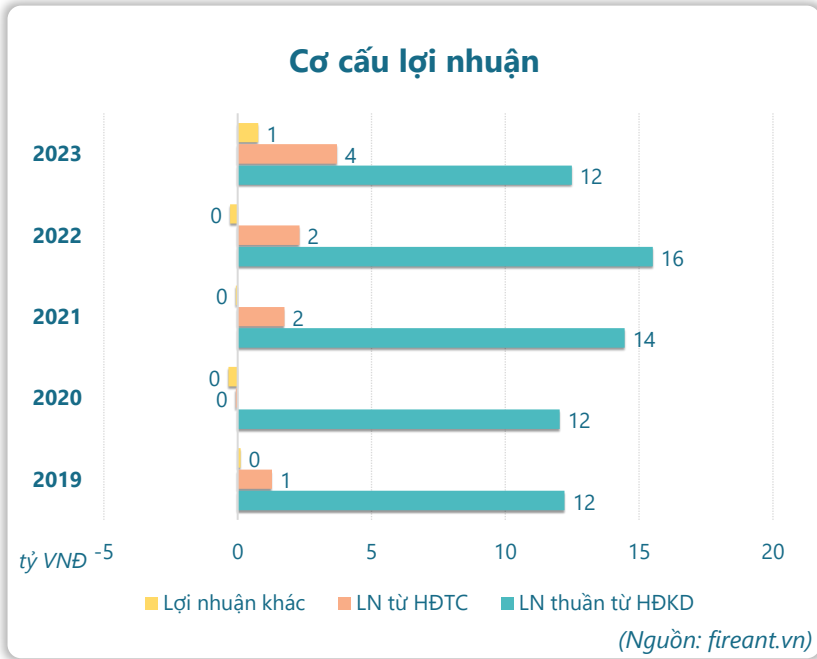
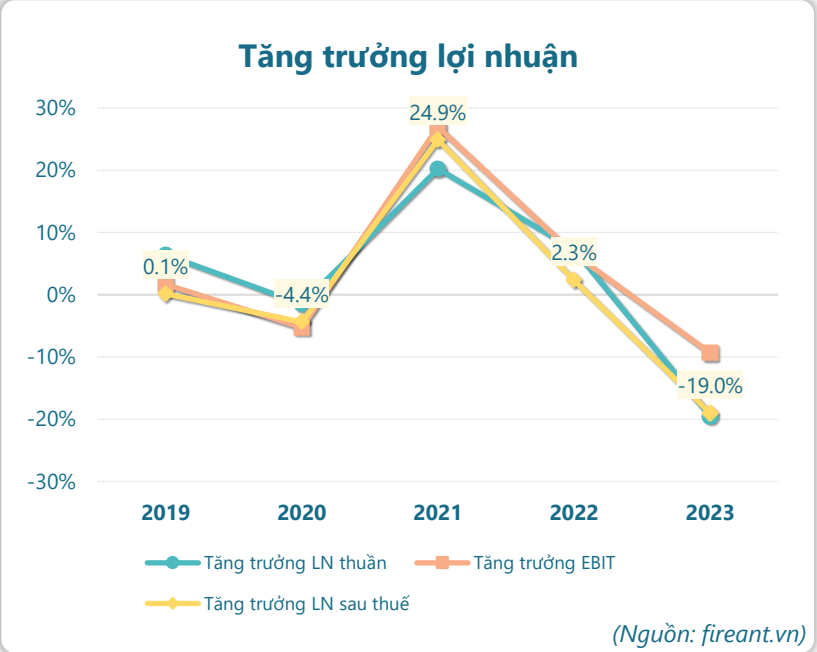
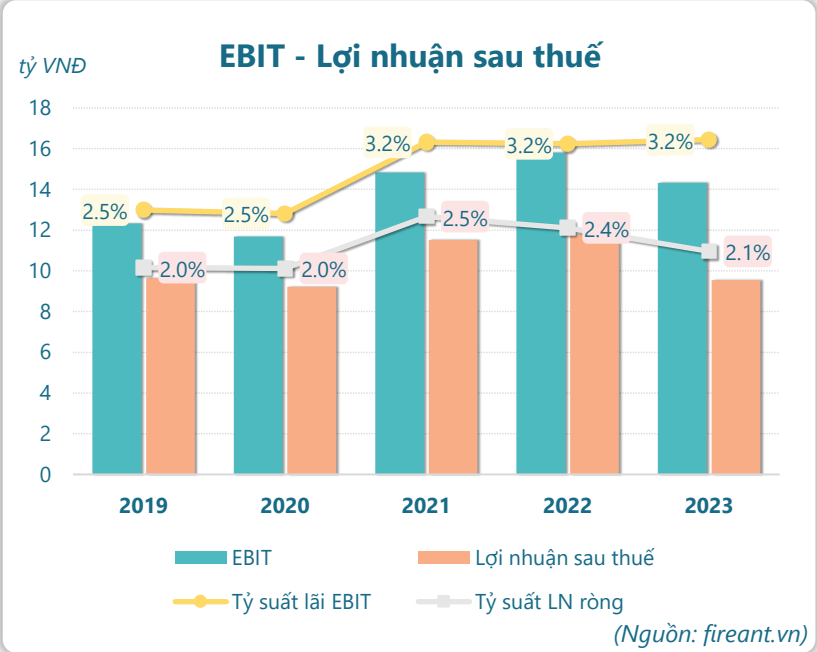
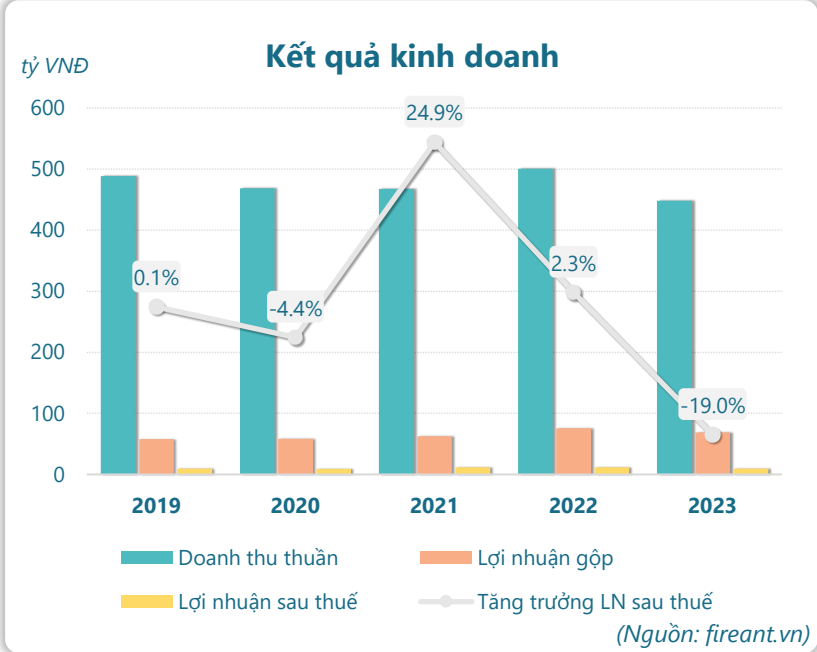


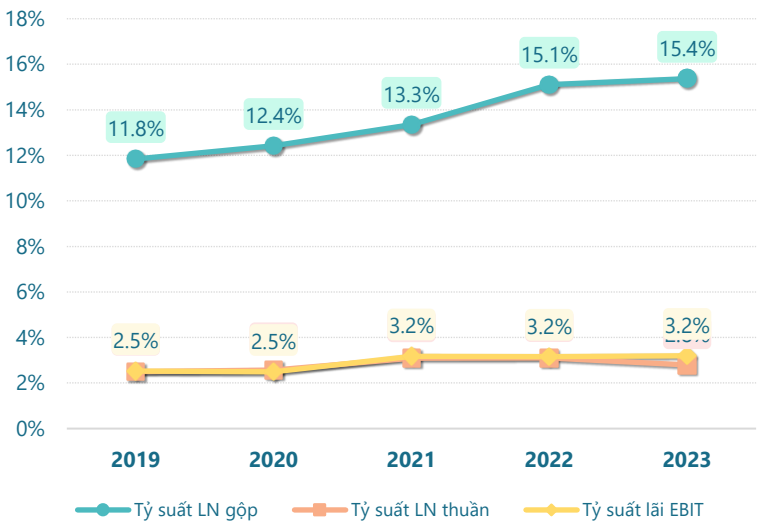
Ngày	13,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.9%	6.9%	3.1%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	10,541 - 13,361
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	58
Số lượng CPLH (CP)	4,405,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,635
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.18
EPS	2,172
P/E	6.1



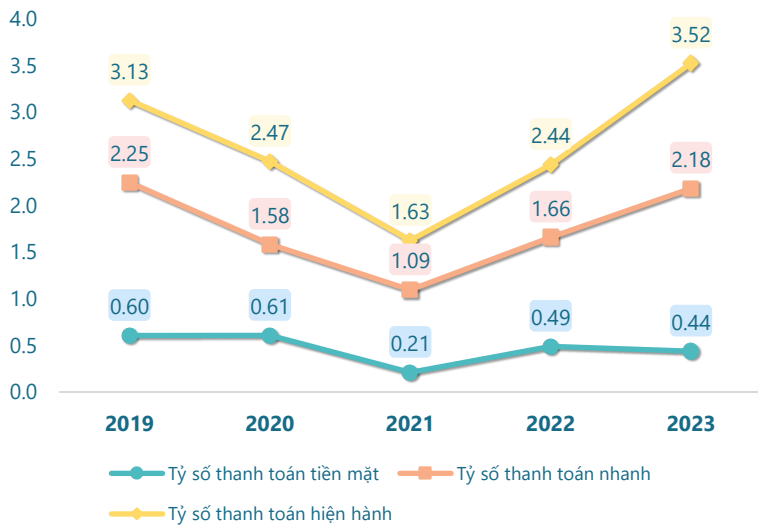


Tỷ suất lợi nhuận



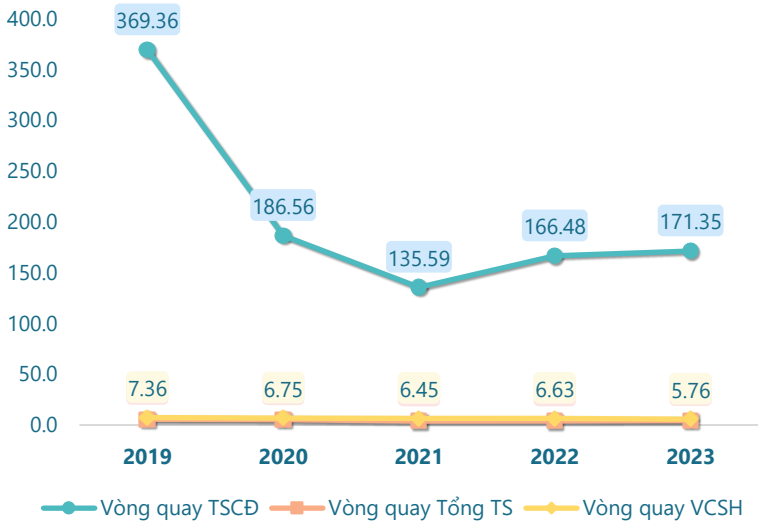
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



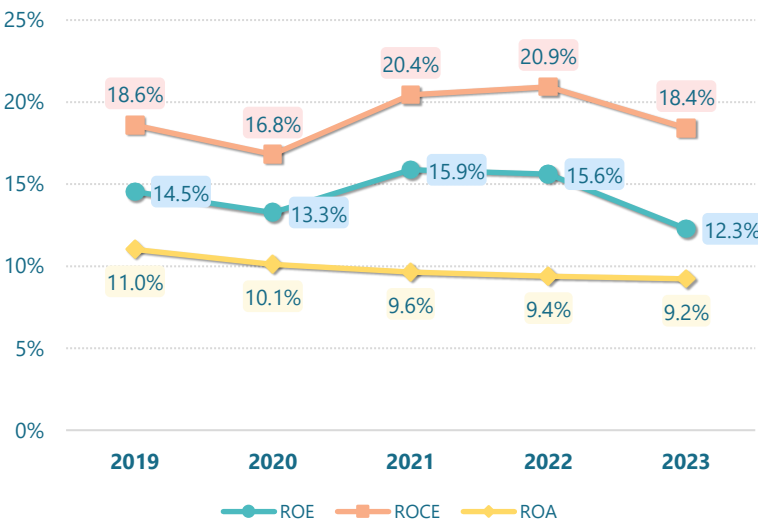
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



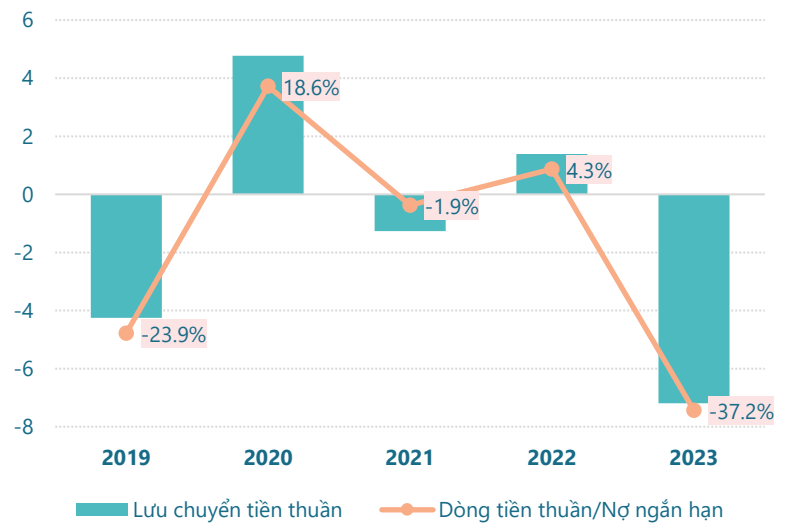
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



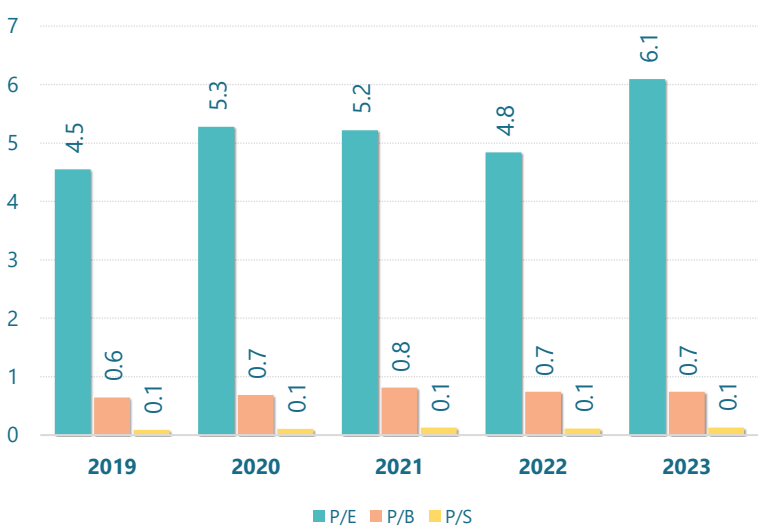
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)